

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THỤY



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I
KHỐI 8**

Họ và tên học sinh:

Lớp :

Năm học 2024-2025

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

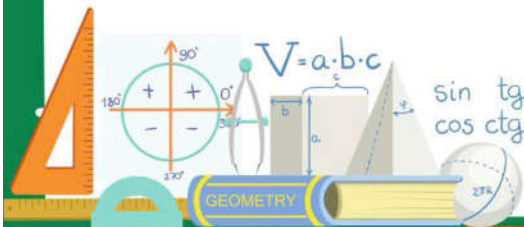


LỊCH THI CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 – 2025

(Kèm theo KH số: 141 ngày 10 tháng 12 năm 2024)

Tuần	Thứ/ngày	Môn	Khối	Tiết	TG làm bài	Ghi chú
16	Thứ Hai (23/12)	Công nghệ	6,7,8,9	3	45 phút	* Môn: - GDTC 6,7,8,9 - Nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật) 6,7,8,9 - HĐTNHN 6,7,8,9 - GDĐP 6,7,8,9 - Ngoại ngữ 2 (Nhật, Đức, Hàn) giáo viên dạy sắp xếp kiểm tra theo TKB tuần 16,17; GV lưu minh chứng kiểm tra phù hợp với đặc trưng bộ môn. (Báo BGH lịch KT để TB tới GVCN, CMHS và HS)
	Thứ Ba (24/12)	Lịch sử và Địa lý	6,7,8,9	1,2	60 phút	
	Thứ Tư (25/12)	Tin	6,7,8,9	2	45 phút	
	Thứ Năm (26/12)	Ngữ văn	6,7,8,9	1,2	90 phút	
	Thứ Sáu (27/12)	Toán	6,7,8,9	1,2	90 phút	
Tiếng Anh		6,7,8,9	3,4	60 phút		
17	Thứ Hai (30/12)	GDCD	6,7,8,9	3	45 phút	* Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh 9 theo lịch thi và đề thi của PGD (chia phòng)
	Thứ Ba (31/12)	KHTN	6,7,8,9	1,2	90 phút	

BAN GIÁM HIỆU



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	4
Ngữ văn	13
Tiếng Anh	15
Khoa học tự nhiên	20
Lịch sử	26
Địa lí	28
Giáo dục công dân	31
Tin học	35
Công nghệ	36
Giáo dục thể chất	38
Âm nhạc	38
Mĩ thuật	38
Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	39
Giáo dục địa phương	39

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I

TỔ: TỰ NHIÊN 1

Môn: TOÁN - Khối: 8

Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:**A. Đại số:**

- 1) Đơn thức nhiều biến, đa thức nhiều biến.
- 2) Các phép toán với đa thức nhiều biến.
- 3) Hằng đẳng thức đáng nhớ.
- 4) Vận dụng hằng đẳng thức vào phân tích đa thức thành nhân tử.
- 5) Định nghĩa và tính chất cơ bản của phân thức đại số.
- 6) Các quy tắc:
 - + Đổi dấu của phân thức đại số.
 - + Rút gọn phân thức
 - + Quy đồng mẫu thức.
 - + Cộng, trừ, nhân, chia phân thức đại số.
- 7) Điều kiện xác định và giá trị của phân thức.

B. Hình học:

- 1) Hình chóp tam giác đều.
- 2) Hình chóp tứ giác đều.
- 3) Định lý Pythagore.
- 4) Định nghĩa, tính chất, dấu hiệu nhận biết các tứ giác: Hình thang, hình thang cân, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.

II. MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO:**ĐỀ SỐ 1**

I. TRẮC NGHIỆM. *Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và viết ra giấy kiểm tra.*

Câu 1. Giá trị biểu thức $x^2 - 10x + 25$ tại $x=105$ là:

A. 1000

B. 10000

C. 1025

D. 10025

Câu 2. Với điều kiện nào của x thì phân thức $\frac{-3}{6x+24}$ có nghĩa?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. $x \neq -4$ B. $x \neq 3$ C. $x \neq -3$ D. $x \neq 4$

Câu 3. Biểu thức nào sau đây không phải là phân thức đại số?

- A. $\frac{1}{x^2+1}$ B. $\frac{x+5}{3}$ C. x^2-3x+1 D. $\frac{x^2+4}{0}$

Câu 4. Phân thức nào sau đây bằng với phân thức $\frac{5x^2y^3}{3}$?

- A. $\frac{25x^3y^4}{15x^2y}$ B. $\frac{25x^4y^3}{15x^2y}$ C. $\frac{25x^4y^3}{15xy}$ D. $\frac{25x^4y^4}{15x^2y}$

Câu 5. Rút gọn phân thức $\frac{3xy+3}{9y+3}$ ta được:

- A. $\frac{x}{3}$ B. $\frac{x+1}{4}$ C. $\frac{xy+1}{3y+1}$ D. $\frac{x+3}{3y+1}$

Câu 6. Mẫu thức chung của các phân thức $\frac{5}{2(x-3)^2}; \frac{7}{(x-3)^3}$ là:

- A. $(x-3)^3$ B. $x-3$ C. $(x-3)^4$ D. $2(x-3)^3$

Câu 7. Thực hiện phép tính sau: $\frac{x^2}{x+2} - \frac{4}{x+2}$ với $x \neq -2$ ta được kết quả là:

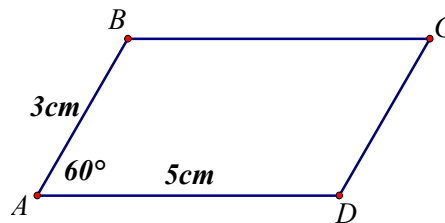
- A. $x+2$ B. $2x$ C. x D. $x-2$

Câu 8. Phân thức đối của phân thức $\frac{3}{x+1}$ là:

- A. $\frac{-3}{x+1}$ B. $\frac{x+1}{3}$ C. $\frac{-3}{-x-1}$ D. $\frac{-3}{x-1}$

Câu 9. Cho hình bình hành $ABCD$ biết $AB = 3cm; AD = 5cm; \widehat{BAD} = 60^\circ$. Độ dài cạnh BC và số đo \widehat{BCD} là:

- A. $BC = 3cm; \widehat{BCD} = 60^\circ$
 B. $BC = 3cm; \widehat{BCD} = 120^\circ$
 C. $BC = 5cm; \widehat{BCD} = 60^\circ$
 D. $BC = 5cm; \widehat{BCD} = 120^\circ$



Câu 10. Cho hình thang cân $ABCD$ có $AB \parallel CD$ và $\widehat{C} = 75^\circ$. Khi đó \widehat{D} bằng

- A. 105° B. 115° C. 75° D. 95°

Câu 11. Hình thoi có hai đường chéo có độ dài lần lượt là 12cm; 16 cm thì độ dài cạnh của hình thoi là

- A. 8cm B. 10cm C. 11 cm D. $\sqrt{10}$ cm

Câu 12. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào SAI?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Tứ giác có bốn cạnh bằng nhau là hình thoi.
 B. Tứ giác có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường là hình bình hành.
 C. Hình bình hành có hai cạnh kề bằng nhau là hình chữ nhật.
 D. Trong hình thang cân hai đường chéo bằng nhau.

II. TỰ LUẬN

Bài 1:

1) *Phân tích đa thức thành nhân tử:* $x^2 - 25 + 4xy + 4y^2$

2) *Tìm x biết:* $(x+3)(x-3) + 15 - 3x^2 = 2x(4-x)$

Bài 2:

1) Cho phân thức $A = \frac{x-1}{x+1}$ với $x \neq -1$. Tính giá trị của phân thức A tại $x = -3$.

2) Cho biểu thức $B = \frac{1}{x+4} + \frac{x}{x-4} + \frac{24-x^2}{x^2-16}$ với $x \neq \pm 4$

a) Chứng minh rằng $B = \frac{5}{x-4}$

b) Tìm giá trị nguyên của x để giá trị của biểu thức B là số nguyên.

Bài 3: Một ô tô và một xe máy khởi hành cùng một lúc đi từ A đến B. Thời gian ô tô đi hết quãng đường là x(giờ), thời gian xe máy đi hết quãng đường là x + 1 (giờ). Biết quãng đường AB dài 140km. Viết phân thức biểu thị theo x:

- a) Tốc độ của ô tô khi đi từ A đến B.
 b) Tốc độ của xe máy khi đi từ A đến B.
 c) Tỉ số giữa tốc độ của ô tô khi đi từ A đến B và tốc độ của xe máy khi đi từ A đến B.

Bài 4: Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), trung tuyến AK. Gọi M và N lần lượt là hình chiếu vuông góc kẻ từ K xuống AB và AC.

- a) Chứng minh: Tứ giác AMKN là hình chữ nhật.
 b) Trên tia đối của tia NK lấy điểm E sao cho N là trung điểm của KE. Chứng minh rằng N là trung điểm của AC từ đó xác định dạng tứ giác AKCE.
 c) Gọi I là giao điểm của BN và EC. Tính tỉ số $\frac{IE}{BC}$.

Bài 5: Cho ba số a, b, c thỏa mãn $\frac{2}{3}a + 4b + c = \frac{6}{a} + \frac{1}{b} + \frac{4}{c}$ và $abc = 3$.

Chứng minh rằng $(a-3)(2b-1)(c-2) = 0$

-----**Hết**-----

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

ĐỀ SỐ 2

I. TRẮC NGHIỆM. *Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và viết ra giấy kiểm tra.*

Câu 1: Khai triển biểu thức $(2x-1)^2$ ta được:

- A. $2x^2 + 4x + 1$ B. $2x^2 - 4x + 1$ C. $4x^2 - 4x + 1$ D. $4x^2 - 4x - 1$

Câu 2: Chọn câu sai:

- A. $4x^2 + 4x + 1 = (2x + 1)^2$. B. $9x^2 - 24xy + 16y^2 = (3x - 4y)^2$.
 C. $\frac{x^2}{4} + 2xy + 4y^2 = \left(\frac{x}{2} + 2y\right)^2$. D. $\frac{x^2}{4} - 2xy + 4y^2 = \left(\frac{x}{4} - 2y\right)^2$.

Câu 3: Phân tích đa thức $x^2 - y^2 + 2y - 1$ thành nhân tử được kết quả là:

- A. $x(y-1)^2$ B. $(x-y-1)(x+y-1)$
 C. $(x-y+1)(x+y-1)$ D. $(x-y)(x+y) + 2y - 1$

Câu 4: Phân tích đa thức $x^3 - y^3 + x - y$ thành nhân tử được kết quả là:

- A. $(x-y)^3$ B. $(x-y)(x^2 + xy + y^2) + (x-y)$
 C. $(x-y)(x^2 + xy + y^2 + 1)$ D. $(x-y)(x^2 - xy + y^2 + 1)$

Câu 5. Phân thức nghịch đảo của phân thức $\frac{x}{x+2}$ với $x \neq 0, x \neq -2$ là:

- A. $\frac{x}{x+2}$. B. $\frac{x+2}{x}$ C. $-\frac{x}{x+2}$. D. $-\frac{x}{x+2}$.

Câu 6. Phân thức đối của phân thức $\frac{-x}{x-1}$ là?

- A. $\frac{x}{x-1}$. B. $\frac{x-1}{-x}$. C. $-\frac{x}{-x-1}$. D. $\frac{x}{-x+1}$.

Câu 7 Thực hiện phép tính sau: $\frac{x^3}{x^2+1} + \frac{x}{x^2+1}$

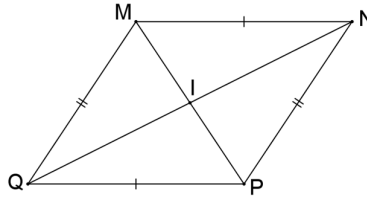
- A. $-x$ B. $2x$ C. $\frac{x}{2}$. D. x

Câu 8. Giá trị của phân thức $\frac{x^2 - 4x + 4}{x - 2}$ khi $x = 2020$

- A. 2018 B. 2022 C. 2016 D. 2024

Câu 9. Cho hình vẽ

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



Chọn câu khẳng định **sai**.

A. $MQ \parallel PN$.

B. I là trung điểm của MP .

C. $MN \parallel PQ$.

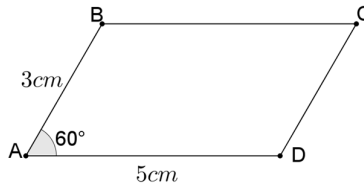
D. $MNPQ$ là hình thoi.

Câu 10. Hình bình hành $ABCD$ có $\hat{B} = 70^\circ$. Các góc còn lại của hình bình hành $ABCD$ là

A. $\hat{C} = \hat{D} = 110^\circ, \hat{A} = 70^\circ$. B. $\hat{A} = \hat{D} = 110^\circ, \hat{C} = 70^\circ$.

C. $\hat{A} = \hat{C} = 110^\circ, \hat{D} = 70^\circ$. D. $\hat{A} = \hat{C} = \hat{D} = 70^\circ$.

Câu 11. Cho hình bình hành $ABCD$ biết $AB = 3\text{cm}, AD = 5\text{cm}, \widehat{BAD} = 60^\circ$. Độ dài cạnh BC và số đo \widehat{BCD} là:



A. $BC = 3\text{cm}$ và $\widehat{BCD} = 60^\circ$. B. $BC = 3\text{cm}$ và $\widehat{BCD} = 120^\circ$.

C. $BC = 5\text{cm}$ và $\widehat{BCD} = 60^\circ$. D. $BC = 5\text{cm}$ và $\widehat{BCD} = 120^\circ$.

Câu 12. Hình chữ nhật **không** có tính chất nào sau đây?

A. Trong hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau.

B. Trong hình chữ nhật có hai cạnh kề bằng nhau.

C. Trong hình chữ nhật có bốn góc vuông.

D. Trong hình chữ nhật có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường

II. TỰ LUẬN

Bài 1:

1) Phân tích đa thức thành nhân tử: $y^2 - 49 + 6xy + 9x^2$

2) Tìm x biết: $(x+2)(x-2) + 12 - 5x^2 = 4x(3-x)$

Bài 2: Cho biểu thức $P = \frac{5}{x+3} + \frac{2}{x-3} - \frac{3x^2 - 2x - 9}{x^2 - 9}$ với $x \neq \pm 3$.

- a) Rút gọn biểu thức P .
- b) Tìm x để $P = 4$.
- c) Tìm số nguyên x lớn nhất để biểu thức P có giá trị nguyên.

Bài 3: Một ô tô đi một quãng đường dài 48km, trong đó có 8km đường đi qua khu dân cư. Biết tốc độ ô tô đi trên quãng đường qua khu dân cư kém 10km/h so với tốc độ ô tô đi trên quãng đường còn lại. Gọi x (km/h) là tốc độ ô tô đi qua khu dân cư ($x > 0$). Viết phân thức biểu thị theo x :

- a) Thời gian ô tô đi trên quãng đường qua khu dân cư?
- b) Thời gian ô tô đi trên quãng đường không đi qua khu dân cư?
- c) Thời gian ô tô đi trên cả quãng đường?

Bài 4: Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), có AH là đường cao. Kẻ HE vuông góc với AB tại E, kẻ HF vuông góc với AC tại F. Biết $AB = 6\text{cm}$; $BC = 10\text{cm}$.

- a) Chứng minh tứ giác AEHF là hình chữ nhật và tính độ dài AC.
- b) Trên tia AC lấy điểm M sao cho F là trung điểm của AM. Chứng minh tứ giác EFMH là hình bình hành.
- c) Từ M kẻ đường thẳng song song với AH, đường thẳng này cắt tia HF tại N. Chứng minh tứ giác AHMN là hình thoi.

Bài 5: Cho $(a^2 - bc)(b - abc) = (b^2 - ac)(a - abc)$; $abc \neq 0$ và $a \neq b$

Chứng minh rằng: $\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} = a + b + c$

-----*Hết*-----

ĐỀ SỐ 3

I. TRẮC NGHIỆM . Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và viết ra giấy kiểm tra.

Câu 1: Kết quả của phép toán $\frac{x-2}{x-1} + \frac{9}{1-x}$ bằng:

- A. $\frac{x-7}{x-1}$ B. $\frac{x+7}{x-1}$ C. $\frac{x-11}{x-1}$ D. $\frac{x+11}{x-1}$

Câu 2: Phân thức nghịch đảo của phân thức $\frac{x}{x+2}$ (với $x \neq 0; x \neq -2$) là:

- A. $\frac{x}{x+2}$ B. $\frac{x+2}{x}$ C. $-\frac{x+2}{x}$ D. $-\frac{x}{x+2}$

Câu 3: Kết quả của phép tính $\frac{8y}{-12x^4} \cdot \frac{-3x^2}{8y}$ là ?

- A. $\frac{-1}{4x^2}$ B. $\frac{1}{4x^2}$ C. $\frac{y}{4x^2}$ D. $\frac{-y}{4x^2}$

Câu 4: Thực hiện phép tính: $\frac{x^3+1}{x^2-4} \cdot \frac{x^2+2x}{x^2-x+1}$

- A. $\frac{(x+1)x}{x-2}$ B. $\frac{(x+1)x}{x^2-x+1}$ C. $\frac{(x+1)x}{x+2}$ D. $\frac{x^2-x+1}{x-2}$

Câu 5: Một xe ô tô chở hàng đi từ địa điểm A đến địa điểm B hết x giờ. Sau khi trả hàng tại địa điểm B, xe quay ngược trở lại địa điểm A nhưng do xe hỏng nên thời gian xe chạy về đến A là x + 1 giờ. Biết quãng đường AB dài 120 km. Viết phân thức biểu thị theo x, tỉ số của tốc độ xe ô tô khi chạy từ A đến B và tốc độ xe ô tô khi chạy từ B về A.

- A. $\frac{x-1}{x}$ B. $\frac{x}{x-1}$ C. $\frac{x+1}{x}$ D. $\frac{x}{x+1}$

Câu 6: Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **sai**?

- A. Tứ giác có hai cạnh bên bằng nhau là hình thang cân.
 B. Hình thang cân có hai cạnh bên bằng nhau.
 C. Hình thang cân có hai góc đối bù nhau.
 D. Hình thang cân có hai góc kề một cạnh đáy bằng nhau.

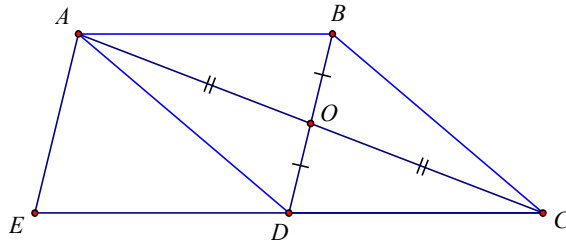
Câu 7: Cho hình thang cân ABCD có $AB \parallel CD$ và $\hat{A} = 125^\circ$. Khi đó \hat{B} bằng:

- A. 65° . B. 125° . C. 90° . D. 55° .

Câu 8: Hãy chọn câu trả lời sai.

Cho hình vẽ ta có:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



- A. $ABCD$ là hình bình hành. B. $AB \parallel DC$
 C. $ABCE$ là hình thang cân D. $BC \parallel AD$

Câu 9: Cho tam giác ABC và H là trực tâm. Các đường thẳng vuông góc với AB tại B , vuông góc với AC tại C cắt nhau ở D . Tính số đo góc BDC , biết $\widehat{BAC} = 50^\circ$

- A. 50° B. 100° C. 150° D. 130°

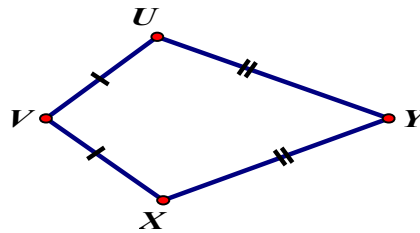
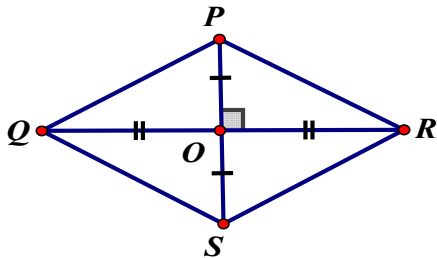
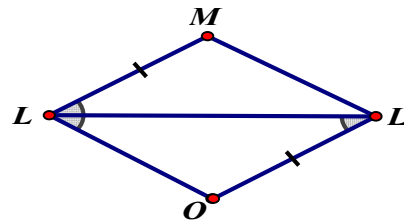
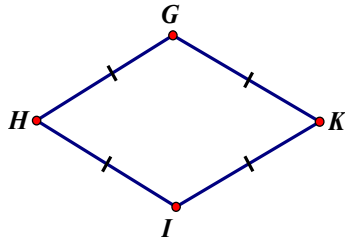
Câu 10: Chọn câu sai. Tứ giác $ABCD$ là hình chữ nhật khi:

- A. $\widehat{A} = \widehat{B} = \widehat{C} = 90^\circ$ B. $\widehat{A} = 90^\circ$ và $AB \parallel CD; AD \parallel BC$
 C. $AB = CD = BC = AD$ D. $AB \parallel CD; AB = CD$ và $AC = BD$

Câu 11: Cho $\triangle ABC$ vuông cân tại A , $AC = 8\text{cm}$. M thuộc BC , D, E lần lượt là chân đường vuông góc kẻ từ M lên AB, AC . Chu vi tứ giác $ADME$ bằng?

- A. 8cm B. 16cm C. 24cm D. 32cm

Câu 12: Cho các hình sau, chọn khẳng định **đúng**.



- A. Tứ giác $GHIK, LMNO, UVXY$ là hình thoi.
 B. Tứ giác $UVXY, LMNO, PQSR$ là hình thoi.
 C. Tứ giác $GHIK, UVXY, PQSR$ là hình thoi.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

D. Tứ giác $GHIK$, $LMNO$, $PQSR$ là hình thoi.

II. TỰ LUẬN

Bài 1:

1) *Phân tích đa thức thành nhân tử:* $y^2 - 16 + 6xy + 9x^2$

2) *Tìm x biết:* $3x(5-x) = (x+2)(x-2) + 9 - 4x^2$

Bài 2:

Cho biểu thức $P = \frac{2x}{x+3} + \frac{x+1}{x-3} + \frac{3-11x}{9-x^2}$ với $x \neq \pm 3$.

a) Rút gọn biểu thức P .

b) Tính giá trị của P khi $|x-2|=1$.

c) Tìm các giá trị nguyên của x để P có giá trị nguyên dương.

Bài 3: Một tổ sản xuất theo kế hoạch phải may 600 chiếc khẩu trang trong thời gian quy định. Do tăng năng suất lao động, mỗi giờ tổ sản xuất đó may được nhiều hơn kế hoạch 20 chiếc. Gọi x là số khẩu trang mà tổ sản xuất phải may trong mỗi giờ theo kế hoạch ($x \in N^*$, $x < 600$). Viết phân thức biểu thị theo x :

a) Thời gian tổ sản xuất phải hoàn thành công việc theo kế hoạch.

b) Thời gian tổ sản xuất phải hoàn thành công việc theo thực tế.

c) Tỉ số của thời gian tổ sản xuất đã hoàn thành công việc theo thực tế và thời gian tổ sản xuất phải hoàn thành công việc theo kế hoạch?

Bài 4: Cho hình chữ nhật ABCD. Kẻ AN và CM cùng vuông góc với BD (M, N thuộc BD).

a) Chứng minh : Tứ giác ANCM là hình bình hành.

b) Gọi K thuộc tia đối của tia NA sao cho $AN = NK$. Chứng minh: Tứ giác MNKC là hình chữ nhật.

c) Tứ giác DKCB là hình gì ? Vì sao ?

d) Tia AM cắt KC tại P. Chứng minh : các đường thẳng PN, AC, KM đồng qui.

Bài 5: Cho $a + b + c = x + y + z = \frac{a}{x} + \frac{b}{y} + \frac{c}{z} = 0$; Chứng minh rằng: $ax^2 + by^2 + cz^2 = 0$

-----*Chúc các em ôn tập thật tốt!*-----

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Ngữ văn Khối: 8
Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Phần văn bản:

- Thơ Đường luật: vẻ đẹp cổ điển, trào phúng
- Văn bản nghị luận.

* Yêu cầu:

- + HS nắm chắc đặc điểm của các thể loại đã học trong học kì I: bài 2, bài 4, bài 5.
- + Liên hệ, mở rộng: thực hành làm một số bài tập vận dụng.

2. Phần Tiếng Việt: Từ tượng thanh, tượng hình; đảo ngữ; các cách xây dựng đoạn văn, nghĩa của từ và thành ngữ Hán Việt, sắc thái nghĩa của từ và việc lựa chọn từ ngữ.

* Yêu cầu:

- Nhận diện được kiến thức Tiếng Việt
- Biết cảm nhận, phân tích tác dụng của việc sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh, đảo ngữ.
- Biết viết đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp theo yêu cầu.

3. Tạo lập văn bản:

- Viết đoạn văn nghị luận văn học.
- Viết bài văn nghị luận xã hội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO:

DẠNG 1. ĐỌC HIỂU.

Bài 1. Đọc văn bản sau:

Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa! Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.

Hỡi anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân!

Giờ cứu nước đã đến. Ta phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước. Dù phải gian lao kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hy sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta!

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Kháng chiến thắng lợi muôn năm!

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1946

(Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19/12/1946)

Câu 1: Xác định luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng của văn bản trên. Em có nhận xét gì về mối quan hệ giữa các yếu tố đó trong văn bản?

Câu 2. *Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai*

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.

Đoạn văn được triển khai theo kiểu nào?

Câu 3. Nếu em là một người sinh ra trong thời điểm lịch sử ấy em sẽ làm gì để đáp lại lời kêu gọi của Bác?

Câu 4. Em hãy viết một đoạn văn với câu chủ đề: *Cả cuộc đời Bác đã hiến dâng cho non sông, đất nước Việt Nam.*

Bài 2. Đọc văn bản sau:

Vịnh cây vông

Nguyễn Công Trứ

Biên, nam, khởi, tử, chẳng vun trồng,

Cao lớn làm chi những thứ vông

Tuổi tác càng già, càng xóp xáp

Ruột gan không có, có gai chông.

Ra tài lương đồng không nên mặt

Dựa chónn phiên li chút đỡ lòng.

Đã biết nòi nào thời giống nấy,

Khen cho rứa cũng trở ra bông.

Câu 1: Bài thơ viết theo thể thơ gì? Đối tượng của bài thơ là gì? Giọng điệu trong bài thơ trên có gì đặc biệt?

Câu 2: Phân tích tác dụng của phép đối trong cặp câu thực.

Câu 3: Em cảm nhận được thái độ gì của tác giả qua hai câu thơ cuối.

DẠNG 2. TẠO LẬP VĂN BẢN

Bài 1. Viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy, phân tích 6 câu đầu bài thơ “Vịnh cây vông”.

Bài 2: Viết bài văn khoảng 400 chữ, nêu suy nghĩ của em về một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại (chen lấn, xô đẩy nơi công cộng; thói kiêu ngạo thích chơi trội của một bộ phận thanh thiếu niên; lối sống ảo...)

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ NĂNG KHIẾU

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Tiếng Anh - Khối: 8
Năm học 2024-2025

A. NỘI DUNG ÔN TẬP:

I. Voc: All the words related to 5 topics (from Unit 1-5)

Unit 1. Leisure time

Unit 2. Life in the countryside

Unit 3. Teenagers

Unit 4. Ethnic groups of Viet Nam

Unit 5. Our customs and traditions

II. Phonetics

- 1. Pronunciation:**
1. Sound /ɒ/ và /u:/
 2. Sound /ə/ và /ɪ/
 3. Sound /ʊə/ và /ɔɪ/
 4. Sound /k/ và /g/
 5. Sound /n/ và /ŋ/

2. Stress syllable: 1st, 2nd, 3rd syllable

III. Grammar

1. Verbs of liking + V-ing/ to V
2. Comparative with adjectives and adverbs
3. Simple and compound sentences
4. Yes/ No questions, Wh-question and Tag-question
5. Countable noun and Uncountable noun
6. a/an/the or No article
7. The simple present and First condition sentence – N01

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

PRACTICE TEST

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 1. A. mature B. measure C. pressure D. leisure

Question 2. A. hooked B. book C. school D. foot

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 3. A. behave B. visit C. belong D. enjoy

Question 4. A. relaxing B. specific C. popular D. parental

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. My sister enjoys _____. She usually makes her own school things.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. going shopping B. hanging out C. playing sports D. doing DIY

Question 6. The teacher told us to post our questions about our homework on the class

_____.

A. forum B. platform C. club D. net

Question 7. People in the countryside live _____ than those in the city.

A. happy B. more happily C. happily D. less happy

Question 8. Children are also keen _____ martial arts because they can improve their skills.

A. about B. on C. of D. for

Question 9. More and more teenagers are using social media, _____ they help them to release stress.

A. and B. but C. or D. for

Question 10. He is a quiet person. He _____ going to the parties.

A. prefers B. dislikes C. dislike D. prefer

Question 11. There is a big _____ between reading about skiing and doing it yourself.

A. differ B. difference C. different D. differently

Question 12. Quang and Tuan are talking about their plan for this weekend.

- **Quang:** "We are free this weekend. How about going on a picnic?"

- **Tuan:** "_____. When will we start to go?"

A. It's nice of you to say so

B. You're right

C. Yes, please

D. That's a good idea

Read the following announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

HOW TO MAKE FRIENDS EASILY

1. **Be Friendly and Open:** Smile and say hello to new people. Being kind makes others feel (13)_____ and a friendly attitude invites others to talk to you.
2. **Ask Questions:** Show interest (14)_____ others by asking about their hobbies or favorite activities.
3. **Find Common Interests:** Join a club or a group where you can meet people who share (15)_____ same interests as you.
4. (16) _____ **a Good Listener:** Pay attention when your new friends talk and show

Question 13. A. comfortful B. comfortable C. comfortably D. comfort

Question 14. A. of B. at C. in D. on

Question 15. A. an B. X C. a D. the

Question 16. A. Are B. Being C. Be D. Is

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 17 to 18.

Question 17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Our school recently had a science fair with several interesting projects. Here's what happened.

- a. Students presented their projects, including experiments and models, to the judges and visitors.
- b. First, the fair showcased various science topics, from space exploration to environmental protection.
- c. After presenting, many students were excited to share their work and explain their findings to others.

A. a-c-b

B. b-a-c

C. c-b-a

D. b-c-a

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

- A. The judges finally awarded prizes to the most creative and well-researched projects.
- B. Firstly, the fair had a special section on technological innovations and inventions.
- C. Students worked on their projects for weeks before the fair.
- D. The event was held in the school gym and lasted for two days.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 19 to 24.

Ann lives in a small, peaceful village in a rural region. Her family owns a farm where they (19)_____ and grow crops. Every morning, Ann helps (20)_____ the cattle across the fields before heading to school. The farm also (21)_____ a large orchard full of apple and pear trees. During the harvest time, Ann and her family pick the fruit and carefully load it (22)_____ trucks to sell at the market. They use a combine-harvester to gather crops like wheat and corn, which makes the work easier. The countryside is too (23)_____ through, allowing her to appreciate nature and beautiful landscapes. (24)_____ farm life can be challenging, it is too rewarding to ignore, and she feels proud of the hard work they do and the strong community they are part of.

- Question 19.** A. raise cattle B. pick flowers C. ride a camel D. feed poultry
Question 20. A. her parents herd B. herds her parents C. her parents herds D. herd her parents
Question 21. A. have B. had C. has D. having
Question 22. A. for B. in C. on D. onto
Question 23. A. to lovely rush B. lovely to rush C. love to rush D. rush to lovely
Question 24. A. Even though B. However C. Therefore D. Despite

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

Question 25. My father adores playing sports and reading books.

- A. My father is crazy about playing sports and reading books.
- B. My father is crazy at playing sports and reading books.
- C. My father is good at playing sports and reading books.
- D. My father isn't into playing sports and reading books.

Question 26. Ann works more efficiently than her brother on the farm.

- A. Ann's brother works as efficiently as her on the farm.
- B. Ann works less efficiently than her brother on the farm.
- C. Ann's brother doesn't work as efficiently as her on the farm.
- D. Ann's brother works more efficiently than her on the farm.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

Question 27. Ping/ not/ mind/ do/ a lot of/ homework/ in the evenings.

- A. Ping doesn't mind to do a lot of homework in the evenings.
- B. Ping didn't mind to do a lot of homework in the evenings.
- C. Ping didn't mind doing a lot of homework in the evenings.
- D. Ping doesn't mind doing a lot of homework in the evenings

Question 28. Tom/very lazy/, he/ can't/ get /good marks/ school.

- A. Tom is very lazy, but he can't get good marks at school.
- B. Tom is very lazy, so he can't get good marks at the school.
- C. Tom is very lazy, but he can't get good marks in school.
- D. Tom is very lazy, so he can't get good marks at school.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the sign say?

- A. Beach closed for swimming.
- B. It's not dangerous to swim here.
- C. You can swim here but it may be dangerous.
- D. Swimming is prohibited here.



Question 30. What does the notice tell us about?

**CREATIVITY
CONTEST**

Word limit: 300

Topic: Our Future

- A. Candidates will design their future in 300 words.
- B. Candidates will talk about their city in the future in 5 hours.
- C. Candidates will create their future city within 300 minutes.
- D. Candidates will write about their future city within 300 words.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 31 to 36.

Today teenagers live in a very competitive world, so it is very common for young people to feel stressed out from time to time. They are also trying to do so many tasks that it becomes harder and harder to balance study, relaxation and friends.

There are different ways of dealing with stress. A good way to deal with stress is to exercise. Research has proved that physical exercise is a good **release** for stress, because it increases certain chemicals in the brain which calm people down. Getting enough sleep is also an important way of avoiding stress and staying healthy and full of energy. Another way to avoid stress is by managing time effectively. It is better to do several tasks really well than performing too many tasks badly. Finally, if it all gets beyond their control, teenagers shouldn't panic. Find the time to sit down quietly and breathe **deeply** for ten to twenty minutes. Do this regularly, and it will help them calm down and put things in order.

Question 31. Why do teenagers feel stressed?

- A. Because they are very competitive.
- B. Because they don't have friends.
- C. Because they do a great deal of tasks.
- D. Because they don't relax.

Question 32. The word "release**" in paragraph 2 is CLOSEST in meaning to _____.**

- A. getting rid of
- B. treatment
- C. freedom
- D. start

Question 33. Which is NOT mentioned in the text as a way of dealing with stress?

- A. Taking medicine.
- B. Doing physical exercises.
- C. Managing time well.
- D. Having enough sleep.

Question 34. The word "deeply**" in paragraph 2 is OPPOSITE in meaning to _____.**

- A. hard
- B. lightly
- C. heavily
- D. thoroughly

Question 35. How many ways does the writer suggest dealing with stress?

- A. One
- B. Two
- C. Three
- D. Nothing

Question 36. What is the best title for this text?

- A. Ways of coping with stress
- B. Causes of stress
- C. Effects of stress on teenagers
- D. Life with stress

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 37 to 40.

Leisure time is essential for maintaining a healthy work-life balance. Many people use their free time to engage in hobbies or activities that bring them joy and relaxation. People have

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

different ways of spending their leisure time. The key is to choose something that helps you feel recharged and stress-free.

Outdoor activities such as hiking or cycling are great for those who enjoy being active. (37) _____. These hobbies allow people to exercise while also enjoying nature. On the other hand, indoor activities such as (38) _____ can be just as fulfilling. Some people prefer to spend their leisure time on more creative activities like painting or writing.

(39) _____. Whether you are learning a new skill, spending time with friends, or simply resting, it's important to take time for yourself. Making room for leisure time helps reduce stress and improve overall well-being.

(40) _____ is important in today's fast-paced world. By making leisure time a priority, you'll find that you can handle daily challenges more effectively and with a clear mind.

- A. reading, cooking, or learning a new skill
- B. The most important thing is that it brings you joy.
- C. balancing work and relaxation
- D. These activities improve both physical and mental health.

37. _____ 38. _____ 39. _____ 40. _____

The end

A. PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 16: Áp suất.

Bài 17: Áp suất chất lỏng và chất khí.

Bài 18: Lực có thể làm quay vật.

Bài 19: Đòn bẩy.

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA.

1. TRẮC NGHIỆM

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1: Áp suất tại một điểm trong lòng chất lỏng

- A. càng lớn nếu độ sâu của chất lỏng tính từ điểm đó đến mặt thoáng càng lớn.
- B. càng lớn nếu độ sâu của chất lỏng tính từ điểm đó đến với mặt thoáng càng nhỏ.
- C. không phụ thuộc vào độ sâu của chất lỏng so với mặt thoáng.
- D. chỉ phụ thuộc vào bản chất của chất lỏng.

Câu 2: Áp suất tác dụng lên mặt nạ của một thợ lặn là $2,3 \cdot 10^5$ Pa, biết mặt nạ có diện tích $0,0042\text{m}^2$. Áp lực tác dụng lên mặt nạ của thợ lặn khi đó là

- A. $F = 5,5 \cdot 10^7$ N.
- B. $F = 9,7 \cdot 10^2$ N.
- C. $F = 1,8 \cdot 10^{-8}$ N.
- D. $F = 1,8 \cdot 10^{-7}$ N.

Câu 3: Áp suất tăng khi

- A. diện tích bị ép S không đổi, áp lực tác dụng lên diện tích bị ép S tăng.
- B. diện tích bị ép S tăng, áp lực tác dụng lên diện tích bị ép S không đổi.
- C. diện tích bị ép S không đổi, áp lực tác dụng lên diện tích bị ép S giảm.
- D. áp lực tăng bao nhiêu lần thì diện tích bị ép S cũng tăng lên bấy nhiêu lần.

Câu 4: Cách thực hiện nào sau đây không làm tăng mômen lực?

- A. Tăng độ lớn của lực tác dụng lên vật.
- B. Tăng khoảng cách từ trục quay đến giá của lực.
- C. Tăng thời gian tác dụng lực lên vật.
- D. Tăng độ lớn của lực và dịch điểm đặt lực ra xa trục quay.

Câu 5: Đòn bẩy là dụng cụ dùng để

- A. làm thay đổi tính chất hóa học của vật.
- B. làm biến đổi màu sắc của vật.
- C. làm đổi hướng của lực tác dụng vào vật.
- D. làm thay đổi khối lượng của vật.

Câu 6: Dụng cụ nào sau đây **KHÔNG PHẢI** là ứng dụng của đòn bẩy khi sử dụng nó?

- A. Cái kéo.
- B. Cái cưa.
- C. Cái búa nhỏ đỉnh.
- D. Cái kim bấm móng tay.

Câu 7: Khi hoạt động, đòn bẩy sẽ quay quanh

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. điểm tựa.

C. điểm giữa của đòn bẩy.

Câu 8: Để dùng búa nhổ đinh thì tay người nên tác dụng lực vào điểm nào?

A. Điểm A

B. Điểm B

C. Điểm C

D. Điểm D

B. đầu chịu lực.

D. điểm tác dụng lực.



2. TỰ LUẬN

Bài 1: Một bạn nhỏ cần mở một chiếc cổng sắt rất nặng bằng cách đẩy nó quay quanh bản lề. Để có thể mở cổng dễ dàng, bạn này cần tác dụng vào những điểm ở xa hay gần bản lề? Vì sao?

Bài 2: Em hãy chỉ rõ vật quay, trục quay của vật và mô tả lực tác dụng làm quay vật trong hình sau:



Bài 3: Hình ảnh dưới đây là một số những ứng dụng của đòn bẩy trong đời sống. Em hãy xác định vị trí điểm tựa O , vị trí vật O_1 và vị trí tác dụng lực O_2 trong mỗi hình. Nêu rõ mỗi đòn bẩy đó thuộc loại nào?



a)



b)



c)

Bài 4: Hình vẽ sau mô tả một thanh gỗ đang nằm ngang trên ghế, đầu bên trái của thanh gỗ có buộc một vật.

a. Để nâng vật lên một chút, phải tác dụng lên đầu A một lực có hướng như thế nào? Khi đó điểm tựa của thanh gỗ là vị trí nào?

b. Để hạ vật xuống một chút, phải tác dụng lên đầu A một lực có hướng như thế nào? Khi đó điểm tựa của thanh gỗ là vị trí nào?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



Bài 5: Một khối nhôm hình trụ có chiều cao 20cm, đáy vật có bán kính 5cm, trọng lượng riêng của nhôm là $27\,000\text{ N/m}^3$ được đặt thẳng đứng trên mặt sàn nằm ngang, biết áp suất của vật tác dụng lên mặt sàn là 5400 Pa . Tính trọng lượng và khối lượng của vật đó?

Bài 6 : Giải thích vì sao trên nắp ấm pha trà thường có một lỗ nhỏ?



B. PHẦN CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CHẤT.

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 3: Định luật bảo toàn khối lượng. Phương trình hóa học.

Bài 4: Mol và tỉ khối của chất khí

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA.

1. TRẮC NGHIỆM

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Cho sơ đồ phản ứng: $A + B \rightarrow C + D$. Biểu thức về định luật bảo toàn khối lượng là

A. $m_A = m_B + m_C + m_D$.

B. $m_A + m_B = m_C + m_D$.

C. $m_B = m_A + m_C + m_D$.

D. $m_D = m_A + m_B + m_C$.

Câu 2: Ở điều kiện chuẩn nhiệt độ (25°C và 1bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là

A. 2,479 lít.

B. 23,79 lít.

C. 24,79 lít.

D. 22,4 lít.

Câu 3: Đốt cháy hoàn toàn m gam hợp chất (A) cần 6,4 gam khí O_2 thu được 4,4 gam khí CO_2 và 3,6 gam hơi nước. Giá trị của m là

A. 1,5.

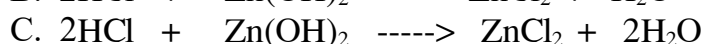
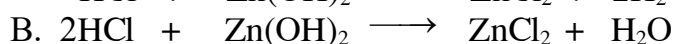
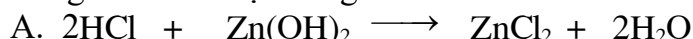
B. 1,8.

C. 1,7.

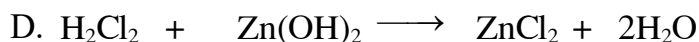
D. 1,6.

Câu 4: Cho sơ đồ phản ứng: $\text{HCl} + \text{Zn}(\text{OH})_2 \rightarrow \text{ZnCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$

Phương trình hóa học đúng là



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!



Câu 5: 0,5 mol khí SO_2 có khối lượng là

- A. 3,2 gam. B. 16 gam. C. 14,875 gam. D. 32 gam.

Phần III: Trắc nghiệm trả lời ngắn: Học sinh trả lời kết quả các câu hỏi sau.

Câu 1. Đốt cháy hoàn toàn 1,2 gam C trong bình đựng khí O_2 , sau phản ứng tạo thành 4,4 gam CO_2 . Hãy tính

- khối lượng khí O_2 tham gia phản ứng.
- số mol khí O_2 tham gia phản ứng.
- thể tích khí O_2 tham gia phản ứng (ở điều kiện chuẩn).
- thể tích khí CO_2 tạo thành.

2. TỰ LUẬN

Bài 1. Cân bằng các sơ đồ phản ứng sau

- $\text{P}_2\text{O}_5 + \text{H}_2\text{O} \longrightarrow \text{H}_3\text{PO}_4$
- $\text{Fe}(\text{OH})_3 \longrightarrow \text{Fe}_2\text{O}_3 + \text{H}_2\text{O}$
- $\text{C}_2\text{H}_2 + \text{O}_2 \longrightarrow \text{CO}_2 + \text{H}_2\text{O}$
- $\text{Al} + \text{H}_2\text{SO}_4 \longrightarrow \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 + \text{H}_2$
- $\text{Fe}_2\text{O}_3 + \text{H}_2\text{SO}_4 \longrightarrow \text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3 + \text{H}_2\text{O}$

C. PHẦN VẬT SỐNG.

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 29: Dinh dưỡng và tiêu hóa ở người.

Bài 30: Máu và hệ tuần hoàn ở người.

Bài 31: Thực hành về máu và hệ tuần hoàn.

Bài 32: Hệ hô hấp ở người.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO

1. TRẮC NGHIỆM

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Trong quá trình tiêu hoá ở người, chất dinh dưỡng trong thức ăn được biến đổi thành những chất đơn giản mà cơ thể hấp thụ được diễn ra ở đâu?

- A. Dạ dày. B. Ruột non. C. Khoang miệng. D. Ruột già.

Câu 2. Trong thực tế, duy trì thói quen nào sẽ gây ra bệnh xơ vữa động mạch?

- A. Luyện tập thể dục, thể thao vừa sức. B. Ăn các loại thực phẩm giàu vitamin.
C. Không hút thuốc lá. D. Ăn các loại thực phẩm giàu chất béo.

Câu 3. Cho các phát biểu sau:

- Thành phần chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong máu là huyết tương.
- Loại tế bào máu có số lượng tế bào máu lớn nhất là tiểu cầu.
- Hồng cầu là tế bào có nhân, có chức năng tham gia vào quá trình đông máu, bảo vệ cơ thể chống mất máu khi bị thương.
- Bạch cầu là tế bào không màu, có chức năng bảo vệ cơ thể thông qua cơ chế thực bào và sinh kháng thể.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Những phát biểu đúng về đặc điểm cấu tạo và chức năng của máu là

- A. (2), (4). B. (1), (4). C. (2), (3). D. (1), (2).

Câu 4. Con đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ là

- A. tâm thất phải → tĩnh mạch phổi → mao mạch phổi → động mạch phổi → tâm nhĩ trái.
 B. tâm thất trái → động mạch phổi → mao mạch phổi → tĩnh mạch phổi → tâm nhĩ phải.
 C. tâm thất trái → tĩnh mạch phổi → mao mạch phổi → động mạch phổi → tâm nhĩ phải.
 D. tâm thất phải → động mạch phổi → mao mạch phổi → tĩnh mạch phổi → tâm nhĩ trái.

Câu 5: Trong hệ hô hấp của người, đường dẫn khí KHÔNG có chức năng

- A. dẫn khí vào và ra cơ thể. B. làm ấm không khí hít vào.
 C. trao đổi khí giữa tế bào và máu. D. làm ấm không khí khi hít vào.

Câu 6. Trong hoạt động miễn dịch của cơ thể người, sự kết hợp của cặp nhân tố nào diễn ra theo cơ chế chìa khoá và ổ khoá?

- A. Vi khuẩn – kháng nguyên. B. Kháng nguyên – kháng sinh.
 C. Kháng nguyên – kháng thể. D. Kháng sinh – kháng thể.

Câu 7. Phát biểu nào ĐÚNG về nhóm máu A?

- A. Trên hồng cầu chỉ có kháng nguyên B.
 B. Trên hồng cầu có cả kháng nguyên A và B.
 C. Nhóm máu A có thể truyền cho nhóm máu B.
 D. Trong huyết tương có có kháng thể anti- β .

Phần II: Câu trắc nghiệm đúng, sai.

Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Vòng tuần hoàn có các đặc điểm

- a. Máu trong tĩnh mạch là máu giàu O_2 , máu trong động mạch là máu nghèo O_2 .
 b. Tâm thất trái co bóp đẩy máu giàu O_2 lần lượt đi qua động mạch chủ, đến mao mạch chủ, tĩnh mạch chủ và đổ về tâm nhĩ phải.
 c. Vận tốc máu chảy cao nhất ở động mạch và thấp nhất ở mao mạch.
 d. Ở vòng tuần hoàn phổi, máu nghèo O_2 từ tâm thất phải lên động mạch phổi, thực hiện quá trình trao đổi khí ở phổi trở thành máu giàu O_2 theo tĩnh mạch phổi trở về tâm nhĩ trái.

2. TỰ LUẬN

Câu 1.

- a. Nêu cấu tạo và chức năng của hệ tiêu hóa, hệ hô hấp, các thành phần của máu.
 b. Nêu khái niệm miễn dịch, kháng nguyên, kháng thể.
 c. Nêu các bước tiến hành sơ cứu cầm máu khi bị tổn thương mao mạch và tĩnh mạch, các bước tiến hành đo huyết áp.

Câu 2.

- a. Vẽ sơ đồ mô tả đường đi của máu trong hai vòng tuần hoàn: vòng tuần hoàn nhỏ (vòng tuần hoàn phổi) và vòng tuần hoàn lớn (vòng tuần hoàn cơ thể).

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

b. Hệ nhóm máu ABO gồm 4 nhóm máu: A, B, AB, O. Nêu đặc điểm các nhóm máu và vẽ sơ đồ truyền máu. Giả sử một người nhóm máu AB cần truyền máu, người này có thể nhận những nhóm máu nào?

Câu 3. Em hãy đề xuất một số biện pháp phòng chống bệnh viêm đường hô hấp, bệnh tiêu hóa và bệnh về máu và hệ tuần hoàn.

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Lịch sử & Địa lí (Phân môn Lịch sử) Khối: 8
Năm học 2024-2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 1: Cách mạng tư sản Anh và chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

Bài 3: Cách mạng công nghiệp nửa sau thế kỉ XVIII- giữa XIX.

Bài 4: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX.

Bài 5: Cuộc xung đột Nam-Bắc triều và Trịnh – Nguyễn

Bài 6: Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.

Bài 7: Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

Bài 8: Phong trào Tây Sơn.

Bài 9: Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI – XVIII.

Bài 10: Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu Mỹ (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX).

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

I. Trắc nghiệm:

Câu 1. Năm 1527, nhà Mạc

- A. được thành lập. B. phát triển đến đỉnh cao.
C. bộc lộ dấu hiệu suy thoái. D. sụp đổ.

Câu 2. Căn cứ ban đầu của cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là ở đâu?

- A. Tây Sơn thượng đạo. C. Quảng Nam.
B. Tây Sơn hạ đạo. D. Bình Thuận.

Câu 3. Danh tướng nào còn được gọi là Quận He?

- A. Hoàng Công Chất. B. Nguyễn Danh Phương.
C. Nguyễn Hữu Cầu. D. Phan Bá Vành.

Câu 4. Năm 1533, ở vùng Thanh Hóa, nhiều cựu thần của nhà Lê (đứng đầu là Nguyễn Kim) lấy danh nghĩa “phù Lê diệt Mạc”, thiết lập lại vương triều, sử cũ gọi là

- A. Đàng Ngoài. B. Đàng Trong. C. Bắc triều. D. Nam triều.

Câu 5. Câu đố sau đây đề cập đến địa danh nào?

*“Sông nào chia cắt sơn hà
Dưới thời Trịnh - Nguyễn, thật là xót xa?”*

- A. sông Mã (Thanh Hóa). B. sông Gianh (Quảng Bình).
C. sông Lê Thủy (Quảng Trị). D. sông Bến Hải (Quảng Trị).

Câu 6. Quân Tây Sơn giành được thắng lợi quan trọng nào vào ngày 19/1/1785?

- A. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn. C. Tiêu diệt quân Xiêm xâm lược.
B. Lật đổ chính quyền chúa Trịnh. D. Tiêu diệt quân Thanh xâm lược.

Câu 7. Tình hình nông nghiệp Đàng Trong có gì khác với nông nghiệp Đàng Ngoài trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Có bước phát triển rõ rệt. C. Nông dân bị bần cùng hoá.
B. Sa sút nghiêm trọng. D. Địa chủ lớn lấn chiếm đất.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I

Phân môn: Địa lí - Khối: 8

Năm học 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 1: Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam
- Bài 2: Địa hình Việt Nam
- Bài 3: Khoáng sản Việt Nam
- Bài 4: Khí hậu Việt Nam
- Bài 5: Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm

Câu 1. Nước ta có khoảng bao nhiêu loại khoáng sản?

- A. 50 loại khoáng sản khác nhau. B. 60 loại khoáng sản khác nhau.
C. 70 loại khoáng sản khác nhau. D. 80 loại khoáng sản khác nhau.

Câu 2. Nước ta không có chung Biển Đông với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan B. Phi-lip-pin C. Ma-lai-xi-a D. Lào

Câu 3. Trên bản đồ thế giới, Việt Nam nằm ở khu vực nào sau đây?

- A. Đông Nam Á B. Tây Nam Á C. Đông Á D. Bắc Á.

Câu 4. Điểm cực Bắc của nước ta nằm ở địa danh nào?

- A. xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Lai Châu.
B. xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Cao Bằng.
C. xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Lạng Sơn.
D. xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.

Câu 5. Việt Nam có mối quan hệ qua lại thuận lợi với các nước là nhờ

- A. tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.
B. gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
C. tài nguyên thiên nhiên phong phú.
D. lịch sử dựng nước, giữ nước lâu dài.

Câu 6. Đường bờ biển nước ta có chiều dài?

- A. 2360km.
B. 2036km.
C. 3206km.
D. 3260km

Câu 7. Việt Nam nằm ở rìa phía nào của bán đảo Đông Dương?

- A. Phía đông.
B. Phía tây.
C. Phía bắc.
D. Phía nam.

Câu 8. Các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa lần lượt thuộc tỉnh/thành phố:

- A. Quảng Nam, Đà Nẵng.
B. Đà Nẵng, Khánh Hòa.
C. Khánh Hòa, Quảng Ngãi.
D. Đà Nẵng, Quảng Ngãi.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất. B. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.
C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp. D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động

Câu 10. Hiện nay, một số khoáng sản ở nước ta

- A. có trữ lượng rất lớn. B. bị khai thác quá mức.
C. không bị hao kiệt nhiều. D. có khả năng tự phục hồi.

Câu 11. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng giải pháp nhằm sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản?

- A. Phát triển các hoạt động điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến.
B. Đầu tư công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại để khai thác hiệu quả.
C. Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và sử dụng tiết kiệm khoáng sản.
D. Sử dụng nhiều năng lượng hóa thạch, tăng xuất khẩu khoáng sản thô.

Câu 12. Ở Việt Nam, gió mùa mùa đông gần như bị chặn lại ở dãy núi nào sau đây?

- A. Ba Vì. B. Bạch Mã. C. Tam Điệp. D. Ngân Sơn.

Câu 13. Ở miền Bắc Việt Nam, khí hậu mùa đông có đặc điểm như thế nào?

- A. Nóng, khô và phân thành hai mùa rõ rệt.
B. Đầu mùa tương đối khô, cuối mùa ẩm ướt.
C. Nóng ẩm và mưa nhiều diễn ra quanh năm.
D. Thời tiết lạnh buốt và khô ráo, nhiều mây.

Câu 14. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng sự phân hóa theo chiều đông – tây của khí hậu Việt Nam?

- A. Vùng biển có khí hậu ôn hòa hơn trong đất liền.
B. Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp.
C. Khí hậu trong đất liền ôn hòa hơn khí hậu vùng biển.
D. Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 15. Mùa mưa của khu vực Đông Trường Sơn vào mùa nào dưới đây?

- A. Cuối thu đầu đông. B. Chủ yếu mùa thu.
C. Cuối hạ đầu thu. D. Chủ yếu mùa hạ.

Câu 16. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất tại khu vực nào sau đây?

- A. Tây Bắc và Bắc Trung Bộ. B. Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ.
C. Nam Bộ và Duyên hải Nam Trung bộ. D. Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ.

Câu 17. Ở Việt Nam, dãy núi nào dưới đây được coi là ranh giới tự nhiên giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam?

- A. Bạch Mã. B. Tam Đảo. C. Con Voi. D. Hoành Sơn.

Câu 18. Vùng khí hậu nào dưới đây có mùa mưa lệch về thu đông?

- A. Vùng khí hậu Đông Bắc Bộ. B. Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ.
C. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. D. Vùng khí hậu Tây Nguyên.

Câu 19. Gió Tây khô nóng hoạt động mạnh mẽ nhất tại khu vực nào của nước ta?

- A. Tây Nam Bộ. B. Bắc Trung Bộ.
C. Đông Nam Bộ. D. Đồng bằng Bắc Bộ.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 20. Dải đồng bằng ven biển miền Trung có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Rộng lớn, bằng phẳng
- B. Hẹp và bị chia cắt bởi các dãy núi
- C. Cao hơn đồng bằng sông Hồng
- D. Chủ yếu là đồng bằng phù sa sông

B. Tự luận

Câu 1. Nêu đặc điểm chung của địa hình nước ta? So sánh sự khác nhau giữa địa hình vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc (vị trí, độ cao, hướng núi, đặc điểm), địa hình đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long (nguồn gốc, diện tích, đặc điểm)?

Câu 2.

- a. Chứng minh tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của khí hậu Việt Nam?
- b. Trình bày sự phân hóa theo chiều đông – tây và bắc – nam của khí hậu nước ta?

Câu 3. Dựa vào bảng số liệu sau:

**NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG TRONG NĂM
CỦA MỘT SỐ TRẠM KHÍ TƯỢNG Ở VIỆT NAM**

Trạm		Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Láng (TP Hà Nội)	Nhiệt độ (°C)	17,1	18,6	20,9	24,7	28,1	30,0	29,8	29,1	28,2	26,0	22,6	18,8	
	Lượng mưa (mm)	28,3	20,2	55,8	74,3	191,7	246,4	308,2	332,6	197,3	113,0	56,6	25,8	
Tân Sơn Hoà (TP Hồ Chí Minh)	Nhiệt độ (°C)	26,9	27,5	28,8	29,8	29,4	28,5	28,0	28,1	27,8	27,6	27,6	27,1	
	Lượng mưa (mm)	22,9	11,1	24,8	77,6	215,9	250,1	258,7	266,5	315,8	306,6	167,4	46,2	

Hãy vẽ và nhận xét biểu đồ khí hậu của trạm Láng (Thành phố Hà Nội), Tân Sơn Hoà (Thành phố Hồ Chí Minh)?

D. Sử dụng tiết kiệm điện, nước và các loại khoáng sản.

Câu 9. Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống (...) trong khái niệm sau đây: “..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người (không khí, nước, độ ẩm, sinh vật,...) ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người”.

- A. Môi trường. B. Tài nguyên thiên nhiên.
C. Biến đổi khí hậu. D. Thời tiết.

Câu 10. Vào kì nghỉ hè năm lớp 8, bạn M có rất nhiều ý tưởng cho những ngày này. M dự định sẽ đăng kí học đàn ghi-ta và tự học vẽ tranh trên mạng Internet. Nghĩ là làm, M đăng kí tham gia học đàn và tự học vẽ. Nhưng học được một thời gian ngắn, M cảm thấy chán nản và không biết mình học để làm gì?

Nếu là bạn thân của M, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Khuyên M kiên trì, thiết lập lại mục tiêu cá nhân phù hợp.
B. Mặc kệ, không quan tâm vì không liên quan đến mình.
C. Khuyên M từ bỏ mục tiêu vì cố gắng cũng không đạt được.
D. Phê bình M gay gắt vì bạn đã lãng phí thời gian và tiền bạc.

Câu 11. Hành vi nào dưới đây thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên?

- A. Dùng mìn, kích điện để đánh bắt cá. B. Phá rừng nguyên sinh để trồng cà phê.
C. Săn bắn, buôn bán động vật quý hiếm. D. Sử dụng tiết kiệm điện, nước, khoáng sản.

Câu 12. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng biện pháp bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên?

- A. Tuyên truyền, giáo dục để nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân.
B. Chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường.
C. Sử dụng túi vải, giấy,... để gói, đựng sản phẩm thay cho túi ni-lông.
D. Dùng nhiều năng lượng hóa thạch, hạn chế dùng năng lượng tái tạo.

Câu 13. “Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên” là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

- A. Nhà nước. B. Cá nhân công dân. C. Các tổ chức xã hội. D. Các cơ sở giáo dục.

Câu 14. Em đồng tình với quan điểm nào sau đây khi bàn về vấn đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

- A. Để bảo vệ cây trồng thì phải phun nhiều thuốc trừ sâu hóa học.
B. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên là trách nhiệm riêng của nhà nước.
C. Muốn phát triển kinh tế thì phải chấp nhận môi trường bị ô nhiễm.
D. Bảo vệ môi trường, tài nguyên là vấn đề cấp bách của mỗi quốc gia.

Câu 15. Chủ thể nào trong tình huống dưới đây đã có ý thức bảo vệ môi trường?

Tình huống. Trên đường đi học về, H và T phát hiện một chiếc ô tô đang đổ phế thải xuống bờ nương thoát nước của xóm mình. H rủ T đi báo công an xã, nhưng T từ chối vì cho rằng: đây không phải là việc của mình. Không đồng tình với T, H đã bí mật dùng điện thoại, chụp lại hành vi vi phạm và biên số của chiếc ô tô kia, sau đó nhanh chóng báo cho lực lượng công an xã.

- A. Bạn H. B. Bạn T.
C. Cả hai bạn H và T. D. Không có bạn học sinh nào.

Câu 16. Trên đường đi học về, P và Q phát hiện một chiếc ô tô đang đổ phế thải xuống bờ nương thoát nước của xóm mình. P rủ Q đi báo công an xã, nhưng Q từ chối vì nói rằng: “*Thời, đừng báo công an, đây không phải là việc của chúng mình, nếu bị phát hiện, họ sẽ trả thù chúng mình đó*”.

Câu hỏi: Nếu là P, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Bí mật dùng điện thoại chụp ảnh lại hành vi vi phạm rồi báo công an.
B. Nghe theo lời khuyên của Q để tránh liên lụy đến bản thân và gia đình.
C. Phê bình gay gắt Q, rồi chạy tới mắng chủ chiếc xe ô tô vì thiếu ý thức.
D. Báo công an và nghỉ chơi với Q vì Q thiếu ý thức bảo vệ môi trường.

Câu 17. “Những kết quả cụ thể mà mỗi người mong muốn đạt được trong một khoảng thời gian nhất định” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

A. Mục tiêu cá nhân. B. Kế hoạch cá nhân. C. Mục tiêu phấn đấu. D. Năng lực cá nhân.

Câu 18. Đầu năm học, P quyết tâm đạt danh hiệu học sinh giỏi. P đã liệt kê các việc cần làm ở trên lớp và ở nhà. Hai tuần đầu, P thực hiện rất tốt, nhưng sau đó P chủ quan cho rằng mình có đủ khả năng để đạt được mục tiêu đề ra, không cần tính toán các công việc cụ thể mỗi ngày. P tự nhủ, cứ để tất cả bài tập vào cuối tuần làm một loáng là xong. Nhưng đến cuối tuần, khối lượng bài tập quá nhiều khiến P không thể hoàn thành. Nhiều tuần trôi qua như vậy và cũng sắp đến kì thi học kì, P có vẻ nản lòng với mục tiêu đặt ra từ đầu năm.

Nếu là bạn thân của P, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Mặc kệ, không quan tâm vì không liên quan đến mình.
 B. Khuyên P kiên trì, thiết lập lại kế hoạch học tập phù hợp.
 C. Khuyên P từ bỏ mục tiêu vì cố gắng cũng không đạt được.
 D. Trách móc, phê bình P gay gắt vì đã có thái độ chủ quan.

Câu 19. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng các tiêu chí khi xác định mục tiêu cá nhân?

- A. Cụ thể. B. Đo lường được. C. Có thể đạt được. D. Không có thời hạn.

Câu 20. Lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 6 bước. B. 7 bước. C. 8 bước. D. 9 bước.

Câu 21. Tiêu chí “*cụ thể*” trong việc xác định mục tiêu cá nhân được hiểu như thế nào?

- A. Mỗi mục tiêu cần có một kết quả cụ thể. B. Mục tiêu có thể định lượng, đo lường được.
 C. Mục tiêu phải đi kèm với thời hạn đạt được. D. Mỗi mục tiêu phải hướng tới mục đích chung.

Câu 22. Bạn S (14 tuổi) đặt mục tiêu đến năm 24 tuổi sẽ trở thành nhà văn viết truyện cho thiếu nhi. Theo em, mục tiêu cá nhân của bạn S thuộc loại mục tiêu nào sau đây?

- A. Mục tiêu ngắn hạn. B. Mục tiêu sức khỏe. C. Mục tiêu sự nghiệp. D. Mục tiêu tài chính.

Câu 23. Nhân vật nào dưới đây **chưa có ý thức** trong việc xác lập mục tiêu cá nhân?

- A. Bạn P muốn tiết kiệm 200.000 đồng trong 3 tháng để mua quà tặng mẹ.
 B. Thấy các bạn đi học thêm tiếng Anh, T cũng đăng kí đi học cùng cho vui.
 C. Đầu năm học lớp 8, A quyết tâm học tập để đạt danh hiệu học sinh giỏi.
 D. Bạn Y quyết tâm giảm 2kg trong vòng 1 tháng để cơ thể thon gọn hơn.

Câu 24. “Mục tiêu có thể định lượng, cho phép bạn theo dõi tiến trình của mình” - đó là nội dung của tiêu chí nào khi xác định mục tiêu cá nhân?

- A. Cụ thể. B. Đo lường được. C. Có thể đạt được. D. Có thời hạn cụ thể.

Câu 25. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng về khái niệm lễ phải?

- A. Lễ phải là những điều đúng đắn.
 B. Vi phạm chuẩn mực đạo đức và lợi ích chung của xã hội.
 C. Được xác định dựa trên những quy tắc chung của con người.
 D. Phù hợp với quy tắc, chuẩn mực và lợi ích chung của xã hội.

Câu 26. Người biết bảo vệ lễ phải sẽ

- A. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống. B. được mọi người yêu mến, quý trọng.
 C. bị mọi người xung quanh lợi dụng. D. nhận được nhiều lợi ích vật chất.

Câu 27. Hành vi nào sau đây **không phải** là biểu hiện của việc tôn trọng và bảo vệ lễ phải?

- A. Không chấp nhận và làm những việc sai trái.
 B. Điều chỉnh suy nghĩ, hành vi theo hướng tích cực.
 C. Chỉ bảo vệ lễ phải khi nhận được lợi ích cho bản thân.
 D. Phê phán những thái độ, hành vi đi ngược lại lễ phải.

Câu 28. Nhân vật nào dưới đây chưa biết tôn trọng và bảo vệ lễ phải?

- A. Anh B gửi đơn tố cáo hành vi tổ chức đánh bạc của ông X.
 B. Chị H che dấu hành vi sử dụng chất ma túy của người thân.
 C. Bạn V dũng cảm nhận khuyết điểm khi phạm phải lỗi lầm.
 D. Thấy anh K làm sai, anh H góp ý và khuyên anh K sửa đổi.

Câu 29. Câu tục ngữ “*phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn*” phản ánh về vấn đề gì?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

**TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ TỰ NHIÊN 1**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: TIN HỌC – KHỐI: 8
Năm học 2024 – 2025**

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1: Lược sử công cụ tính toán

Bài 2: Thông tin trong môi trường số.

Bài 3: Thực hành khai thác thông tin số.

Bài 4. Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số

Bài 5. Sử dụng bảng tính giải quyết bài toán thực tế

Bài 6. Sắp xếp và lọc dữ liệu

Bài 7. Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. LÍ THUYẾT

1. Nêu ba điều cần lưu ý để tránh vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.
2. Nêu đặc điểm của địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối khi sao chép công thức.
3. Trình bày ưu điểm của biểu đồ. Kể tên ba loại biểu đồ thường dùng và đặc điểm của chúng.
4. Nêu các bước tạo biểu đồ hình quạt tròn.

B. BÀI TẬP

1. Bài tập trắc nghiệm:

Tham khảo bài tập trắc nghiệm các bài từ Bài 1 đến Bài 7 – Sách Giáo khoa và Sách Bài tập Tin học 8.

2. Bài tập tự luận:

Tham khảo các dạng bài 4.9, 5.6, 6.1, 6.5, 7.3, 7.5 – Sách Bài tập Tin học 8.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Ôn tập lại kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 13 – SGK Công nghệ 8- Bộ kết nối tri thức với cuộc sống.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

1. Trắc nghiệm

Câu 1: Chi tiết nào dùng để kiểm tra an toàn điện?

- A. Bu lông B. Bút thử điện C. Tua vít D. Kim

Câu 2: Dũa được sử dụng để làm gì?

- A. Đập tạo lực. B. Mài nhẵn bề mặt chi tiết.
C. Tháo lắp các chi tiết máy. D. Kẹp chặt vật bằng tay.

Câu 3: Trong bộ truyền động đai, dây đai được làm bằng vật liệu gì?

- A. Vải đúc với cao su. B. Cao su.
C. Nhựa. D. Nhôm.

Câu 4: Biện pháp an toàn khi sử dụng điện là

- A. dùng dây dẫn điện không có vỏ bọc cách điện.
B. đồ dùng điện đặt nơi ẩm ướt.
C. nối đất các thiết bị, đồ dùng điện.
D. cầm vào dây điện để rút ra khỏi ổ điện.

Câu 5: Công thức nào là tỉ số truyền của bộ truyền động đai?

- A. $i = \frac{n_1}{n_2} = \frac{Z_1}{Z_2}$ B. $i = \frac{n_2}{n_1} = \frac{D_1}{D_2}$
C. $i = \frac{n_2}{n_1} = \frac{Z_1}{Z_2}$ D. $i = \frac{n_1}{n_2} = \frac{D_1}{D_2}$

Câu 6: Dụng cụ nào dùng để làm nhẵn bề mặt vật trong gia công cơ khí?

- A. Mỏ lết. B. Dũa. C. Cờ lê. D. Tua vít.

Câu 7: Trước khi sửa chữa điện, người ta phải cắt nguồn điện bằng cách:

- A. rút phích cắm điện. B. đập nắp cầu chì.
C. đóng cầu dao. D. đóng cầu dao và rút phích cắm điện.

Câu 8: Việc làm nào **không** đảm bảo an toàn điện?

- A. Không buộc trâu, bò vào cột điện cao áp.
B. Không chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp.
C. Tắm mưa dưới đường dây điện cao áp.
D. Không xây nhà gần sát đường dây điện cao áp.

Câu 9: Vỏ ổ cắm điện thường được làm từ vật liệu gì?

- A. Nhôm B. Gang C. Nhựa D. Sắt

Câu 10: Tình huống trong hình bên đã sử dụng biện pháp nào để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện?

- A. Ngắt nguồn điện (cầu dao điện, aptomat hoặc rút phích cắm điện...).



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

B. Dùng vật cách điện như thanh gỗ, thanh tre khô, thanh nhựa, ... để gạt dây điện ra khỏi nạn nhân.

C. Lót tay bằng vải khô hoặc túm vào quần, áo khô của nạn nhân để kéo họ ra khỏi vật mang điện.

D. Sơ cứu người bị tai nạn điện.

2. Tự luận

Câu 11: Em hãy cho biết các nguyên nhân gây tai nạn điện. Nêu các biện pháp an toàn khi sử dụng điện. Khi có người bị tai nạn điện, cần làm gì để tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện?

Câu 12. Cho 1 bộ truyền động đai có bánh dẫn 1 có đường kính 24cm, bánh bị dẫn 2 có đường kính là 12cm.

a) Tính tỉ số truyền i của bộ truyền động đai?

b) Hãy xác định tốc độ quay của bánh bị dẫn 2, biết rằng bánh dẫn 1 quay với tốc độ 15 vòng/phút.

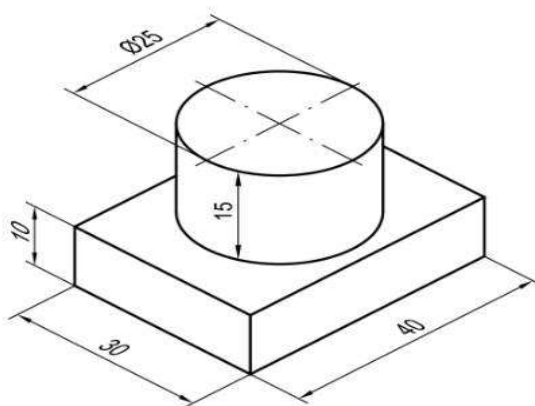
Câu 13: Đĩa xích của một xe đạp có 50 răng, đĩa líp có 20 răng

a) Tính tỉ số truyền i của bộ truyền chuyển động trên.

b) Nếu đĩa xích quay được 50 vòng thì đĩa líp quay được bao nhiêu vòng?

Câu 14: Nêu hiểu biết của em về vật liệu kim loại. Kể tên và nêu công dụng của 4 dụng cụ gia công cơ khí mà em biết.

Câu 15: Vẽ các hình chiếu vuông góc đứng, bằng, cạnh của vật thể trong hình dưới đây.



Hình 01.4. Gối đỡ

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: Giáo dục thể chất và Nghệ thuật - Khối 8
Năm học: 2024 – 2025

Giáo dục thể chất	Nghệ thuật	
	Âm nhạc	Mĩ thuật
Thực hiện kỹ thuật chạy cự li trung bình	1. Nội dung Hát: - Ngàn ước mơ Việt Nam - Nơi ấy Trường Sa 2. Tập đọc nhạc: - Bài đọc nhạc số 1-2	- Thiên nhiên trong tranh của họa sĩ Paul Gauguin - Nét đẹp trong tranh lụa của họa sĩ Phan Chánh - Tranh chân dung theo trường phái biểu hiện - Nét đặc trưng trong tranh sơn mài Việt Nam. - Tạo mẫu nền trang trí với họa tiết dân tộc - Thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Chủ đề 2 – Bài 4: Phong tục, tập quán của người Hà Nội.

Chủ đề 2 – Bài 5: Các làng khoa bảng ở Hà Nội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

Câu 1: Em hãy viết bài giới thiệu về một phong tục, tập quán của người Hà Nội (dựa trên các gợi ý sau).

- Tên phong tục, tập quán của người Hà Nội.
- Giá trị của phong tục, tập quán đó.
- Điểm đặc sắc của phong tục, tập quán đó.

Câu 2: Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) giới thiệu về một phong tục, tập quán của người Hà Nội.

Câu 3: Là một công dân Hà Nội, em hãy trình bày (viết ra giấy kiểm tra) các biện pháp bảo tồn và phát huy phong tục, tập quán của Hà Nội.

I. NỘI DUNG:

1. Nêu ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn.
2. Sưu tầm 5 bức ảnh về danh lam thắng cảnh ở địa phương em.

II. ĐÁNH GIÁ

Kết quả	Hình thức	Nội dung	Tổng hợp
Đạt	Ảnh đẹp, rõ ràng, sắc nét, có sự sáng tạo.	Thể hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu.	Kết quả ND và HT đều ở mức Đạt.
Chưa đạt	Sơ sài, mờ nhạt, thiếu ND.	Sai hoặc không đúng, đủ nội dung, ND thiếu tính GD.	Chỉ đạt tối đa 1 phần.

BAN GIÁM HIỆU

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!